

Số: 03/KH-MNAL

An Phú, ngày 03 tháng 04 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển Giáo dục Trường mầm non An Lâm
giai đoạn 2025 - 2030 và định hướng năm 2035

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ thông tư 52/2020 ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 29 Khóa XI của BCH TW Đảng về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo";

Căn cứ Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019 - 2025";

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-BGDĐT ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019 - 2025";

Căn cứ Thông tư 13/2020/TT - BGDĐT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế của nhà trường và địa phương. Trường mầm non An Lâm xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025- 2030 và định hướng năm 2035, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Tình hình chung của nhà trường

1.1. Thuận lợi

Trường mầm non An Lâm đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I theo Quyết định 1544/ QĐ-UBND ngày 24 tháng 06 năm 2014 của UBND tỉnh

Hải Dương và được công nhận lại theo quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương.

Trường mầm non An Lâm có tổng diện tích là 5642 m², trong đó diện tích sử dụng 1142 m², diện tích sân vườn là 4500 m².

Trong đó: Khối phòng phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục các cháu gồm 17 phòng: 17 phòng học, 01 phòng âm nhạc, 01 phòng y tế, 01 nhà bếp. Và các phòng hiệu bộ. Các nhà vệ sinh dùng cho trẻ được đảm bảo số lượng theo yêu cầu Điều lệ, có đủ trang thiết bị, đồ dùng cho giáo viên phục vụ trẻ trong sinh hoạt, học tập.

Nhận thức của các cấp, các ngành, các bậc phụ huynh và toàn thể nhân dân, xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của bậc học dần dần được nâng cao được thể hiện sự quan tâm của Đảng về chế độ, chính sách áp dụng cho đội ngũ CBGVNV, đời sống của đội ngũ CBGVNV ngày càng được quan tâm: 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên đã được hưởng lương theo ngạch, bậc, có nhiều sự đổi mới trong Chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ để đáp ứng với yêu cầu của bậc học trong thời đại công nghệ 4.0 và hội nhập quốc tế.

Trong quá trình phấn đấu, sau nhiều năm khá gian nan vất vả vì cơ sở vật chất xuống cấp, các phòng học bất cập, chật hẹp, không đáp ứng được yêu cầu đổi mới của ngành học. Tuy nhiên với sự cố gắng nỗ lực của toàn thể nhân dân, cán bộ, địa phương và tập thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đến năm học 2014 trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ I, đến năm 2024 công nhận lại chuẩn quốc gia từ đó nhà trường có thêm đà phát triển liên tục đạt danh hiệu "*Tập thể lao động tiên tiến*". Chi bộ Đảng trường Mầm non An Lâm có tổng số 33 đảng viên; trong nhiều năm Chi bộ nhà trường liên tục đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên chấp hành tốt đường lối, chủ chương của Đảng, pháp luật của nhà nước, các Quy định của ngành học, của địa phương, làm việc có tinh thần trách nhiệm, được sự tin tưởng của các bậc phụ huynh học sinh, trong giảng dạy có sự đổi mới, linh hoạt sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, có trình độ đào

tạo chuyên môn chuẩn và trên chuẩn cao, phẩm chất đạo đức tốt, có tâm và có tầm đáp ứng được với yêu cầu của ngành học.

1.2. Khó khăn

- Một số dãy phòng học đưa vào sử dụng nhiều năm nay đã bị xuống cấp, diện tích khuôn viên trường chật hẹp, khu trải nghiệm cho trẻ chưa đảm bảo theo yêu cầu. Trước yêu cầu thực tiễn về việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường hiện nay.

- Số trẻ nhà trẻ huy động ra lớp đầu năm học hàng năm không đạt chỉ tiêu phân đầu

- Trường mầm non An Lâm xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển Giáo dục nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 và định hướng 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Xây dựng và phát triển Kế hoạch chiến lược của trường MN An Lâm là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non.

2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 44. Trong đó có :

+ Cán bộ quản lý: 03.

+ Giáo viên: 35.

+ 03 nhân viên nuôi dưỡng.

+ 01 Kế toán; 01 Bảo vệ; 1 văn thư

- Trình độ chuyên môn:

+ Đại học: 36; Cao đẳng: 01; Trung cấp: 03; 01 nhân viên bảo vệ và 3 cô nuôi không qua Đào tạo.

- Biên chế giao năm 2025: 38 người

- Biên chế có mặt đến 20/03/2025: 36 người (*Quản lý 3; giáo viên 32; nhân viên 01*)

- Hợp đồng trong biên chế 02 giáo viên; Hợp đồng 111 là 02 (1 nhân viên, 1 giáo viên)

- Tổng số đảng viên: 34/40 đồng chí =85%

- Hiện có 03 đ/c giáo viên đang đi học để nâng đạt trình độ chuẩn

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo Kế hoạch.

- Phân công chuyên môn đảm bảo 2 giáo viên / lớp. Đối giáo viên nữ trong độ tuổi sinh nở nên còn thiếu giáo viên dạy khi giáo viên nghỉ thai sản đến 6 tháng (Trường bố trí nhà trẻ và khối 5T đủ 2 giáo viên)

- Bình quân trung 13 học sinh/giáo viên.

- 100% CBQL, GV, NV đảm bảo năng lực, trình độ theo vị trí việc làm được quy định tại Điều lệ trường Mầm non.

- 100% CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo.

3. Quy mô nhóm lớp và trẻ em

- Tổng số lớp: 17 nhóm, lớp.

- Năm học 2024-2025; Nhà trẻ: 66/189 cháu đạt 34,9%, MG: 384/387 đạt 99,2% (3 tuổi: 107 cháu; 4 tuổi: 137 cháu; 5 tuổi:140 cháu).

4. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên: 5642m².

- Phòng học: 17

- Phòng làm việc: 4

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời: Tương đối đầy đủ

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp: Tương đối đầy đủ theo thông tư 52/2020/TT-BGDĐT về điều lệ trường mầm non.

5. Điểm mạnh

a. Công tác quản lý chỉ đạo và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có tâm, có tầm, tương đối sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Phân công chuyên môn hợp lý theo năng lực của từng người và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

b. Giáo viên, nhân viên

- Trong nhiều năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

c. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

- Nhà trường luôn tạo môi trường hoạt động lành mạnh đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ, môi trường hoạt động thân thiện, ở đó luôn có sự đoàn kết, gắn bó và giúp đỡ nhau giữa cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên, thân thiện giữa cô và trẻ, tuyệt đối không có sự bạo hành giữa cô và trẻ. Kết quả: hàng năm trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình

cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả theo yêu cầu của bậc học, trong nhiều năm học qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được đánh giá xếp loại về các mặt phát triển theo quy định của Chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 0,72%.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 0,95%.

+ Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì so với chiều cao của trẻ: 3,3%.

d. Thành tích của nhà trường: Trong những năm gần đây trường luôn đạt danh hiệu tập thể “ Lao động tiên tiến”.

6. Những điểm còn hạn chế

6.1. Công tác quản lý của Ban Giám hiệu

- Ban giám hiệu đôi lúc xử lý, giải quyết công việc đôi khi còn lúng túng chưa mạnh tay còn nể nang, quản lý về công tác tài chính đa phần là giao kế toán.

6.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Một số giáo viên cao tuổi nên việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, việc nắm bắt những điểm mới trong Chương trình còn chậm.

6.3. Cơ sở vật chất

- Đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu cho các nhóm, lớp còn hạn chế, đa số mới đảm bảo đủ chủng loại chưa đáp ứng đủ về số lượng.

- Còn thiếu các phòng chức năng: Giáo dục âm nhạc, thể chất, tin học, sân chơi xuống cấp, nền nhà liên tục bị bong tróc.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

- Trường mầm non An Lâm phấn đấu luôn là trường có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị đầy đủ, là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi, một môi trường rèn luyện để giáo viên cống hiến và thể hiện mình bằng cả trái tim và lòng nhiệt

huyết, còn trẻ luôn có sự khẳng định bản thân, có những kĩ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống hàng ngày.

2. Sức mệnh

- Xây dựng môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục đảm bảo yêu cầu, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Những hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Nhiệt tình - trách nhiệm
- Chia sẻ - hợp tác.
- Năng động - sáng tạo
- Đổi mới - phát triển.

4. Phương châm hành động

- “Trẻ em là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường”.
- “ Yêu thương trẻ như chính con của mình”
- “ Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai”.

III. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ, từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiên tiến và phấn đấu tiên tiến xuất sắc.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Tỷ lệ giáo viên giỏi :Trên 80% giáo viên đạt danh hiệu “*Giáo viên giỏi cấp trường*”;
- Ứng dụng công nghệ thông tin đạt 90 % đạt 100% vào năm 2030.

- Hàng năm cán bộ, giáo viên đạt các danh hiệu thi đua: "*Chiến sĩ thi đua các cấp*" 12% "*Lao động tiên tiến*" 78%.

- Mỗi năm phát triển từ 01 đến 02 giáo viên là đảng viên; Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ*" và "*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*".

- Có đảng viên tham gia học trình độ trung cấp chính trị.

- Có 100% cán bộ quản lý, 90% giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn vững vàng.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trung cấp, sơ cấp nấu ăn.

- Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2030 có từ 100% giáo viên được đánh giá xếp loại Chuẩn nghề nghiệp GVMN ở mức Khá trở lên.

- Đến năm 2026 có 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ từ CĐSP trở lên.

2.2. Quy mô trường, lớp và số học sinh

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 49% trở lên; MG 100%. Số lớp và số trẻ đến năm 2025 - 2030 có 18 nhóm, lớp với 449 học sinh. (Nhà trẻ=5L=110, 3T=5L=113, 4T=4L=111, 5T=4L=115).

2.3. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; tu sửa một số hạng mục đã bị xuống cấp.

- Xây dựng môi trường giáo dục "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn thân thiện". Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn xã.

2.4. Nâng cao chất lượng CSNDGD

***. Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:**

- Trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ

sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao, cân nặng đạt trên 99%.

**.Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung Chương trình GDMN linh hoạt, sáng tạo.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm và KNXH.

- 100% trẻ 5 tuổi có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi với các tiêu chí vững chắc.

- Tăng cường tiếp cận các Chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào các hoạt động giáo dục trẻ.

- Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phát triển các môn năng khiếu: Tiếng anh, các môn thể thao tùy theo hứng thú và khả năng của từng trẻ .

2.5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

- Duy trì trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ II, trường chuẩn quốc gia mức độ I, thực hiện tốt Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

2.6. Xây dựng quan hệ giữa nhà trường - Gia đình - Xã hội

- Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường

cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

- Phân đầu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm thực hiện tốt công tác quản lý giáo dục.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

1. Các Chương trình hành động chiến lược (mục tiêu ưu tiên)

Chương trình 1: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản lý

- Cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu chuẩn nghề nghiệp (chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non).

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu:

- + Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.
- + Thực hiện chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.
- + Phát triển năng lực đội ngũ.

- Quản lý nhân sự:

- + Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.
- + Thực hiện các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

Chương trình 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất chính trị tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tận tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, đổi mới trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, phó tổ TCM.

Chương trình 3: Đổi mới phương pháp giáo dục

- Thực hiện cuộc vận động toàn trường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến quá trình học tập thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của GV.

- Xây dựng Chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập cho các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Phát triển Chương trình giáo dục dựa trên nhận thức của trẻ.

- Đến năm 2030 có 100% giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin vào giảng dạy áp dụng công nghệ hiện đại vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Tăng cường kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học. Đảm bảo đến năm 2030 có 100% giáo viên được đánh giá là áp dụng có hiệu quả các phương pháp chăm sóc giáo dục đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại: Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

+ Các ứng dụng phần mềm trong công tác quản lý giáo dục kết nối với mạng phòng GD&ĐT với mạng Internet.

Chương trình 4: Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Tham mưu với UBND xã An Phú quy hoạch, xây dựng thêm các phòng học và các phòng chức năng sau:

- Phòng học: 8 - 10 phòng.

- Phòng chức năng:

+ 01 phòng giáo dục âm nhạc.

+ 01 phòng thể chất.

+ 01 phòng tin học.

+ 01 phòng đa năng

- Diện tích: Đảm bảo bình quân 2m²/ trẻ em, tổng diện tích tối thiểu 60 m² trở lên, theo yêu cầu của Thông tư số 13/2020/TT - BGDDT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Chương trình 5: Xây dựng Kế hoạch kiểm định chất lượng nhà trường

- Xây dựng và thực hiện công tác tự đánh giá và trường chuẩn quốc gia theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 ban hành về quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Căn cứ Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT

2. Các hoạt động giải pháp chiến lược

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của BGDDT.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, cùng tiên bộ. Phân đầu "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo" để trẻ noi theo.

- Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn, yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lí, kỹ năng sư phạm.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như: Bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, tự bồi dưỡng, thông qua các lớp tập huấn, tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức hoặc thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet, tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong và ngoài tỉnh, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

- Tạo môi trường làm việc thân thiện quan tâm đời sống con người, năng động, đề cao tính thân hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

- Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ.

Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, chính xác, kịp thời, tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong các hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và ý thức vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và giáo dục trẻ.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, Kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với y tế xã và các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung Chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, thích đến trường.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

- Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

- Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

- Xây dựng Kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

- Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn tài chính đảm bảo minh bạch và công khai.

- Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất, tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chỉ để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính, đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

- Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các nhóm, lớp theo quy định.

- Huy động mọi nguồn lực, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm...

- Xây dựng và giữ vững trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

+ *Nguồn lực tài chính:*

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách: Từ các tổ chức, cá nhân có tấm lòng hảo tâm.

+ *Nguồn lực vật chất và đầu tư khác:* UBND tỉnh, UBND huyện Nam Sách, UBND xã An Phú.

2.4. Tăng cường công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường

- + Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công

nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đổi mới công tác quản lý để xây dựng nhà trường có thương hiệu, Ban giám hiệu phải xây dựng được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị sẽ đạt được trong tương lai đối với trẻ, dự đoán được vị trí của nhà trường đang ở đâu, đang ở tầm nhìn nào? cần có giá trị gì để thay đổi thương hiệu cho chính mình.

- Kế hoạch chiến lược phát triển phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương và của trường, lớp, có sự thống nhất giữa GV, phụ huynh và học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn. GV được đối xử tôn trọng và công bằng.

- Giáo viên đoàn kết, hợp tác với nhau để thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tăng cường năng lực về phát triển đội ngũ là một nhân tố thành công chủ yếu khi muốn nâng cao chất lượng nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thu hút sự tham gia của CMHS và xã hội. Nhà trường thiết lập nhiều phương pháp khác nhau để giao tiếp, cũng như làm việc với CMHS; CMHS được tham gia vào tất cả các hoạt động của con mình.

- Tuyên truyền, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng của nhà trường.

- + Đăng tải các hình ảnh về hoạt động của trường trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, hội đồng sư phạm, hội cha mẹ học sinh.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Thực hiện đăng tải thường xuyên các thông tin các hoạt động của nhà trường, mở rộng kết nối Internet tới các nhóm, lớp trên và các bậc phụ huynh toàn trường.

- Thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. - Đổi mới công tác quản lý hành chính

- Lắp giáp Camera để các ban ngành, Ban giám hiệu có thể kiểm tra, quan sát được các hoạt động trong nhà trường.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao trình độ tin học, hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kidsmart, phổ cập. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử....

2.6. Quan hệ tốt với cộng đồng

- Nhà trường tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2.7. Lãnh đạo và quản lý

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, Kế hoạch phát triển giáo dục.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến Kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, Phòng giáo dục huyện Bình Giang, cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

1.2. Tổ chức

- Triển khai Kế hoạch chiến lược và điều chỉnh quá trình triển khai. Điều chỉnh Kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương.

2. Xây dựng lộ trình

- Giai đoạn 1: Từ năm 2025 - 2028

- Giai đoạn 2: Từ năm 2028 - 2030

- Giai đoạn 3: Từ năm 2030-2035

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

Năm học	Tổng số		Chia ra			
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		Mẫu giáo	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2024-2025	17	482	04	95	13	387
2025-2026	17	442	05	100	13	342
2026-2027	17	412	05	100	13	312
2027-2028	17	416	05	104	13	312
2028-2029	18	435	05	105	13	330
2029-2030	18	449	05	110	13	339

2.2. Về Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non của BGDĐT.

- Phối hợp với trung tâm y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho cô và trẻ.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì cuối năm giảm 0,2% so với đầu năm học.

2.3. Về Đội ngũ CBGV NV

- Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo chỉ tiêu giao hàng năm theo đúng văn bản trên giao; có đủ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, nhân viên nấu ăn, bảo vệ. (nhân viên có chế độ)

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2025-2028	Giai đoạn 2 2028-2030	Giai đoạn 3 2030-2035
Tổng số CB, GV, NV:	40	41	41

- Cán bộ quản lý:	3	3	3
- Giáo viên:	35	36	36
- Nhân viên:	2	2	2
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (CBQL, GV, NV):			
- Đại học, cao đẳng:	40/40 = 100%	41/41 = 100%	41/41 = 100%
- Trên đại học:	0	0	0
Trình độ LLCT:			
- Trung cấp LLCT:	5/40 = 12,5%	5/41 = 12%	5/41 = 12%
- Cao cấp LLCT:			
Trình độ Ngoại ngữ A, B	100%	100%	100%
Trình độ tin học A, B	100%	100%	100%
Đảng viên:	34/40 = 85%	32/41 = 78%	36/41 = 87,8%
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV:			
Xếp loại Khá, Tốt:	90%	90%	95%
Xếp loại ĐYC:	5%	5%	5%

2.4. Về cơ sở vật chất, TBDH, ĐDBC

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo tu sửa một số hạng mục xuống cấp: Sân chơi đảm bảo cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tiếp tục quy hoạch, xây thêm phòng học, các phòng chức năng đảm bảo theo quy định.
- Thực hiện tốt công tác vận động tài trợ, huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, tạo dựng thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 2 2025-2028	Giai đoạn 2 2028-2030	Giai đoạn 3 2030-2035
Tổng số phòng học:	17	18	20
Tổng số phòng chức năng:			
Số công trình vệ sinh của trẻ:	17	18	20
Số công trình vệ sinh của giáo viên:	1	1	1
* Thiết bị dạy học, quản lý			
- Máy tính xách tay	03 máy tính	03 máy tính	05 máy tính

	17 tỉ vi	18 tỉ vi	20 tỉ vi
- Tỉ vi			
* Đồ dùng đồ chơi: - Tham mưu với Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT hỗ trợ bộ đồ chơi hiện đại - Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo thông tư 52/2020 về điều lệ trường mầm non cho 17 lớp	17 bộ (đồ dùng)	18 bộ (đồ dùng)	20 bộ (đồ dùng)

2.5. Về Kiểm định CLGD và giữ vững trường chuẩn QG

- Huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.
- Hàng năm tập hợp các minh chứng đầy đủ.
- Tham mưu tu sửa 1 số các hạng mục xuống cấp.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2025-2028	Giai đoạn 2 2028-2030	Giai đoạn 3 2030-2035
Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.	Tháng 2/2028	Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa Kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá	Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá
Xây dựng và thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng, theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 1	Tháng 5/2028	x	x
Đăng ký đánh giá ngoài	Tháng 7/2028	Tháng 3/2028	Tháng 3/2030

3. Phân công thực hiện

3.1. Hiệu trưởng

- Triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:
- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện Kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.
- Tổ chức đánh giá thực hiện Kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện Kế hoạch tốt hơn.

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

- Quyết định phê duyệt phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Căn cứ chiến lược phát triển, Kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng Kế hoạch thực hiện của tổ.

- Thực hiện Kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu - chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu - chi, mua sắm bổ sung DD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Căn cứ Kế hoạch chiến lược, Kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng Kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

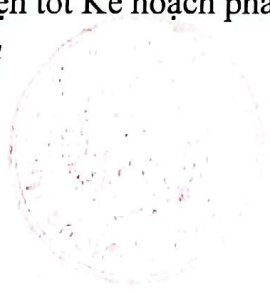
- Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Ban cha mẹ học sinh



- Phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

- Cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Huyện ủy, UBND huyện Nam Sách

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng bổ sung các phòng học, phòng chức năng, cải tạo các hạng mục của nhà trường.

- Quy hoạch, Đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường theo chỉ tiêu hàng năm.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo yêu cầu

- Thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn.

Nơi nhận:

- UBND xã (để b/c);
- PGDĐT(để b/c);
- Các đoàn thể;
- CB, GV, NV;
- Lưu: VT.



XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ AN PHÚ



PHÓ CHỦ TỊCH

PHẠM XUÂN VINH